TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Đinh Văn Th, sinh năm 1972;
- Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1978;

Đều cư trú: Số nhà A, ngõ B, đường NTN, tổ C, phường TL, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Đinh Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 10 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong, thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình), tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 4/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do chị O nghi ngờ anh Th không chung thủy. Do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh Th và chị O thỏa thuận yêu cầu Tòa án công

nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, yêu cầu của anh Th và chị O là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Đinh Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim O có hai con chung là Đinh Thanh T, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2001 và Đinh Ngọc A, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2006. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: con Đinh Thanh T đã trên 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị O trực tiếp nuôi dạy con chung Đinh Ngọc A; anh Th tự nguyện cấp dưỡng cho con A số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2022 đến khi con A đủ 18 tuổi. Con A có nguyện vọng được ở với chị O. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Th và chị O về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đinh Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim O tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim O chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim O.

Giấy chứng nhận kết hôn số 39, do UBND phường Lê Hồng Phong, thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình), tỉnh Thái Bình cấp ngày 16 tháng 10 năm 2000 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim O trực tiếp nuôi dạy con chung Đinh Ngọc A, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2006; anh Đinh Văn Th tự nguyện cấp dưỡng cho con Ánh số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2022 đến khi con Ánh đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Văn Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Đinh Văn Th có quyền yêu cầu thay

đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim O mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Th và chị O đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000535 ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân